

Số: /KH-UBND

Vân Đồn, ngày tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn huyện Vân Đồn

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021.

Thực hiện các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 03/3/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 5033/UBND-VX2 ngày 21/9/2022 về việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022;

Kế hoạch số 3039/KH-LĐTBXH ngày 21/9/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ nhằm xác định, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và thống kê tổng hợp chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, từng nhóm đối tượng nghèo làm căn cứ xây dựng, thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2023.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình nhằm thống kê và lập được danh sách hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh, làm căn cứ xác định đối tượng để ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

- Thiết lập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, cập nhật phần mềm quản lý đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và quản lý (nếu có).

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan và của người dân; đảm bảo đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân.

- Công tác rà soát phải đảm bảo thời gian, quy trình, phương pháp, cách thức tiến hành và phân loại được các đối tượng theo quy định.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi và đối tượng rà soát

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn huyện.

Lưu ý: Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh.

2. Tiêu chí, quy trình

2.1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) Tiêu chí: Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (*sau đây viết tắt là Nghị định số 07/2021/NĐ-CP*).

b) Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo: Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP cụ thể:

* Chuẩn hộ nghèo:

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

*** Chuẩn hộ cận nghèo:**

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

c) Quy trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg

2.2. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

a) Tiêu chí: Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021.

b) Chuẩn hộ có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

c) Quy trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO

1. Tiến độ thực hiện

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn hướng dẫn quy trình, công cụ rà soát cho giám sát viên cấp huyện, cán bộ cấp xã xong trước ngày 15/10/2022.

- Cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cấp xã bố trí lực lượng rà soát và tổ chức tập huấn đối với điều tra viên thôn/bản/khu phố. Thời gian hoàn thành xong trước ngày 20/10/2022.

- Cấp xã tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn (theo quy trình rà soát), tổng hợp kết quả về Ban Chỉ đạo cấp huyện xong trước ngày 05/11/2022.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xong trước ngày 15/11/2022.

- Ban Chỉ đạo cấp huyện thẩm định kết quả rà soát, tổng hợp trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt kết quả rà soát; báo cáo kết quả rà soát chính thức về Ban Chỉ đạo rà soát cấp tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội), đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách quản lý và làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo quy định. Thời gian hoàn thành xong trước ngày 20/11/2022.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả báo cáo của các địa phương, đánh giá, phân tích kết quả rà soát hộ nghèo trên địa bàn huyện, tham mưu cho UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn huyện gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh trước 22/11/2022.

** Trong quá trình các địa phương tổ chức tập huấn, rà soát, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện và các cơ quan liên quan có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc tại các địa phương được phân công.*

2. Tổng hợp báo cáo kết quả

Tổng hợp, báo cáo theo mẫu biểu tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022.

3. Phúc tra kết quả điều tra, rà soát

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả điều tra, rà soát chưa phản ánh sát thực tế. Ban Chỉ đạo điều tra, rà soát cấp xã, huyện tổ chức phúc tra lại kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những địa bàn cần thiết, thông báo công khai để Nhân dân biết, trước khi Ủy ban nhân dân cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ RÀ SOÁT

Kinh phí từ nguồn đảm bảo xã hội khác ngân sách huyện năm 2022.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện; chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này, cụ thể:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các địa phương thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; thực hiện tổng hợp báo cáo kết quả rà soát trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác rà soát, khảo sát, phân loại, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương cập nhật kết quả dữ liệu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

- Tổng hợp, tham mưu UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo mới trên địa bàn; thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã để ban hành Quyết định công nhận và báo cáo Ban chỉ đạo giảm nghèo tỉnh.

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

- Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát hộ nghèo tại xã **Vạn Yên**.

2. Chi cục Thống kê huyện - Phó Ban chỉ đạo

- Phối hợp, cung cấp cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: mã vùng địa phương, các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn,... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động rà soát, khảo sát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Minh Châu**.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện - Phó Ban chỉ đạo

- Chủ trì cùng các đoàn thể trong việc tuyên truyền rộng rãi tới toàn thể cán bộ, hội viên và nhân dân trên địa bàn về mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; tham gia thực hiện tốt và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Bình Dân**.

4. Phòng Tài chính kế hoạch: Chịu trách nhiệm thẩm định kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Hạ Long**.

5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Bản Sen**.

6. Phòng Kinh tế hạ tầng huyện: - Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Đông Xá**.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Ngọc Vũng**.

8. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa huyện

Chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

9. Hội cựu chiến binh huyện: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Đoàn Kết**.

10. Hội phụ nữ huyện: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Thắng Lợi**.

11. Hội nông dân huyện: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Thị trấn Cái Rồng**.

12. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Đài Xuyên**.

13. Ngân hàng chính sách xã hội huyện: Trực tiếp tham gia đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo tại xã **Quan Lạn**.

14. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 và tổ chức trực tiếp thực hiện rà soát, xác định. Ban Chỉ đạo cấp xã có nhiệm vụ:

+ Phổ biến, tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo cho toàn thể nhân dân trên địa bàn;

+ Tổ chức lực lượng rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và tổ chức họp dân cư (tổ, thôn, khu dân cư) bảo đảm công khai, dân chủ có sự tham gia của các cấp, ngành, đoàn thể và người dân; chống bệnh thành tích, quan liêu, không phản ánh đúng thực trạng nghèo của địa phương;

+ Xây dựng phương án, kế hoạch, kinh phí, tổ chức lực lượng tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

+ Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo...trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát chính thức. Trên cơ sở kết quả rà soát, sau khi báo cáo UBND cấp huyện và phê duyệt kết quả rà soát. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; báo cáo kết quả đề Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp;

+ Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo;

- Điều tra viên: Tùy vào tình hình thực tế của địa phương lực chọn điều tra viên là công chức cấp xã, Trưởng thôn, bản, khu phố..., có thời gian và điều kiện tham gia cuộc rà soát, có uy tín với người dân tại địa bàn phụ trách rà soát, có hiểu biết về chương trình giảm nghèo và có khả năng tuyên truyền, giải thích, hướng dẫn hộ gia đình về mục đích, nội dung cuộc rà soát.

+ Điều tra viên có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ hộ gia đình cung cấp thông

tin và ghi thông tin vào Phiếu rà soát đảm bảo đúng, đầy đủ theo thông tin của hộ cung cấp.

- Lưu giữ toàn bộ hồ sơ (biên bản họp bình xét và các phiếu rà soát, tổng hợp...) của các thôn, khu dân cư về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; lập danh sách quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022; hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo tại địa phương.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị được phân công đơn đốc, kiểm tra tại các địa phương chủ động triển khai thực hiện theo kế hoạch; chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra, rà soát xác định hộ nghèo; báo cáo kết quả về BCĐ của huyện (thông qua phòng Lao động TB&XH huyện) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phản ánh kịp thời về phòng Lao động TB&XH huyện (*điện thoại 038.393.1836*) để tổng hợp giải quyết hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân huyện giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Lao động TB&XH tỉnh; } (báo cáo)
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Vũ